

Bản án số: 94/2025/HS-PT
Ngày 02-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Võ Phương T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2025/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Phương T (tên gọi khác: Ba L), sinh năm 1980, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số B, tổ E, khu C, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N (đã chết) và bà Trần Thị H; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc M (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: ngày 21/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2020/HS-ST; ngày 15/10/2021, chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/10/2023 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/12/2022, trong lúc lực lượng Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà tại địa chỉ số B, tổ E, khu C, phường T,

thành phố T của gia đình Võ Phương T sinh sống thì phát hiện T cùng các đối tượng, gồm: Ngô Ngọc B, Ngô Bảo Quế C và Bùi Sơn C1 có biểu hiện nghi vấn là đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phòng ngủ của T, lực lượng Công an phát hiện trên nền nhà có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (loại Methamphetamine); 01 đoạn ống hút bằng nhựa, bên trong không có gì; 02 ống thủy tinh, bên trong đều không có gì; 03 ống thủy tinh có một đầu tạo thành bầu tròn; 01 cái hột quẹt gas; 01 bình gas mini; 01 đầu khò gas; 01 bộ nổ tự chế bằng chai nhựa để sử dụng ma túy đá; 01 cái kéo bằng kim loại và 01 cái cân tiểu ly. Tiếp đó, lực lượng Công an tiếp tục kiểm tra phòng ngủ bên cạnh phát hiện trên nóc tủ quần áo có 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa 05 gói nylon hàn kín, có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (loại Methamphetamine). Quá trình làm việc ban đầu với T, B, C và C1 khai nhận đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) tại phòng ngủ của T tại địa chỉ nêu trên. Ngoài ra, các đối tượng Thanh, B, C và C1 đã khai nhận còn có các đối tượng là Trương Duy K và Nguyễn Lê Hải K1 cùng sử dụng ma túy với T, B, C và C1 tại phòng ngủ của T nhưng đã bỏ chạy thoát khi lực lượng Công an vào kiểm tra hành chính. Đồng thời, T, B, C và C1 đều khai nhận không biết rõ số ma túy mà lực lượng Công an đã thu giữ tại nhà của T là của ai. Số vật chứng thu giữ, gồm:

- 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong theo quy định);
- 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa, gồm: 05 (năm) gói nylon hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong theo quy định).
- 01 đoạn ống hút bằng nhựa, bên trong không có gì;
- 02 ống thủy tinh, bên trong đều không có gì;
- 03 ống thủy tinh có một đầu tạo thành bầu tròn;
- 01 cái hột quẹt gas; 01 bình gas mini; 01 đầu khò gas;
- 01 bộ nổ tự chế bằng chai nhựa để sử dụng ma túy đá;
- 01 cái kéo bằng kim loại và 01 cái cân tiểu ly;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu tím, biển số 61K1-119.54;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, màu trắng, biển số 62Y1-5194.

Cùng ngày 13/12/2022, sau khi lập biên bản kiểm tra hành chính thì Công an phường T đã chuyển hồ sơ vụ việc, các vật chứng và các đối tượng Võ Phương T, Ngô Ngọc B, Ngô Bảo Quế C và Bùi Sơn C1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình kiểm tra, xác minh ban đầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T chưa xác định được nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà của Võ Phương T là của ai. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả tự do cho Võ Phương T, Ngô Ngọc B, Ngô Bảo Quế C và Bùi Sơn C1.

Quá trình điều tra đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã xác định được như sau: Khoảng 05 giờ 00 ngày 13/12/2022, trong lúc Võ Phương T đang ở nhà tại địa chỉ số B, tổ E, khu phố C, phường T, thành phố T thì Trương Duy K, Nguyễn Lê Hải K1 đến nhà của T để chơi. Đến khoảng 08 giờ 00 cùng ngày, Ngô Ngọc B gọi điện thoại nhờ T đi đến Nhà nghỉ H1, địa chỉ tại khu D, phường T để chở B và bạn gái của B là Ngô Bảo Quế C đi đến nhà của T để nhờ K bán xe mô tô giúp C; T đồng ý. Lúc này, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila, màu trắng, biển số 62Y1-5194 đi đến Nhà nghỉ H1 để chở B và C đi về nhà của T. Tại đây, T, B và C đi vào phòng ngủ của T thì B và C nhìn thấy K và K1 đang ở đây. Lúc này, B và C nghe có người rủ T, B, C, K và K1 sử dụng ma túy thì cả nhóm đồng ý (B và C không xác định được ai là người rủ). Ngay sau đó, B nghe có người kêu B (B không xác định được ai) đi đến lấy 01 bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy đá đang để trên nền xi măng gần chỗ ngủ của T, B đi đến lấy 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy đá ra để vào trong bộ nỏ rồi T đi đến lấy ma túy hút trước, tiếp sau đó lần lượt K, K1, B và C cũng đi đến lấy ma túy sử dụng và xoay tua được khoảng 04 lần. Sau đó, B mượn xe mô tô, biển số 62Y1-5194 của T chở C đi về nhà tại ấp Ô T, xã C, huyện B để lấy giấy tờ xe. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, B chở C quay lại nhà của T rồi cả hai tiếp tục đi vào phòng ngủ của T để sử dụng ma túy. Lúc này, Bùi Sơn C1 đi đến nhà của T thì thấy trong phòng ngủ có T, K, K1, B và C đang sử dụng ma túy; thấy C1 đến T bỏ đi ra ngoài, C1 đi đến tự lấy ma túy sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 13/12/2022, trong lúc K, K1, B, C và C1 đang sử dụng trái phép chất ma túy ở phòng ngủ của T thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện T, B, C và C1 có biểu hiện nghi là sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an đã yêu cầu T, B, C và C1 về trụ sở để làm việc; riêng đối với các đối tượng K và K1 đã bỏ chạy thoát khi lực lượng Công an tiến hành kiểm tra.

Đến ngày 13/5/2023 và ngày 13/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành làm việc với Trương Duy K và Nguyễn Lê Hải K1. Quá trình làm việc, cả K và K1 đều khai nhận có đến nhà Võ Phương T để chơi, tại thời điểm lực lượng Công an kiểm tra hành chính nhà của T chỉ có T, B, C và C1 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của T, còn K và K1 thì ngồi chơi điện thoại chứ không sử dụng ma túy. Đồng thời, K và K1 cũng không biết nguồn gốc số ma túy T, B, C và C1 sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành cho Trương Duy K và Ngô Bảo Quế C đối chất nhưng K không thừa nhận hành vi rủ rê và cung cấp ma túy đá cho T, B và C sử dụng.

Ngày 13/12/2022, Trung tâm Y tế thành phố T tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Võ Phương T, Ngô Ngọc B, Ngô Bảo Quế C và Bùi Sơn C1 thì tất cả đều có kết quả dương tính đối với M1, ecstasy (thuốc lắc).

Căn cứ Kết luận giám định số 581/KL-KTHS(MT) ngày 22/12/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận:

* 02 bì thư được niêm phong có chữ ký những người chứng kiến Võ Phương T, Ngô Bảo Quế C, Bùi Sơn C1, Ngô Ngọc B, chữ ký của Phó trưởng Công an

phường P và hình dấu đỏ của Công an phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, gồm có:

- Bì thư thứ nhất (ký hiệu M1) bên trong gồm có:

+ 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-1) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3231 gam.

+ 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-2) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0602 gam.

- Bì thư thứ hai (ký hiệu M2) bên trong có: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa:

+ 02 gói nylon: 01 gói nylon hàn kín hai đầu và 01 gói hàn kín một đầu đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,2376 gam.

+ 03 gói nylon hàn kín hai đầu đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-2) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3321 gam.

Đối với 02 gói nylon: 01 gói nylon hàn kín hai đầu và 01 gói hàn kín một đầu đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng hoàn lại sau giám định là 2,1582 gam; 03 gói nylon hàn kín hai đầu đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-2) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,2855 gam; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-1) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,2366 gam và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng-xanh được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-2) là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0187 gam; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, bên trong đều không có gì; 02 ống thủy tinh, bên trong không có gì; 03 ống thủy tinh có một đầu tạo thành bầu tròn; 01 cái hột quạt gas; 01 bình gas mini; 01 đầu khò gas; 01 bộ nổ tự chế bằng chai nhựa để sử dụng ma túy đá và 01 cái kéo bằng kim loại và 01 cái cân tiểu ly quá trình điều tra xác định, đây là vật chứng và là những công cụ để Võ Phương T cùng các đồng phạm Ngô Ngọc B, Ngô Bảo Quế C và Bùi Sơn C1 sử dụng trái phép chất ma túy nên đã chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Cáo trạng số 03/CT-VKSTDM ngày 03/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Võ Phương T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Ngô Ngọc B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2025/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Võ Phương T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Phương T mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Phương T mức hình phạt 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, tổng hợp hình phạt của 02 tội. Buộc bị cáo Võ Phương T chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Ngô Ngọc B mức hình phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, bị cáo Võ Phương T kháng cáo kêu oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Võ Phương T có đơn kháng cáo kêu oan, không thừa nhận hành vi phạm tội. Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong hạn luật định, đúng quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: bị cáo Võ Phương T có đơn kháng cáo kêu oan với nội dung bị cáo T không biết C1, C, B, K, K1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà T và cũng không biết số ma túy thu giữ trong nhà T là của ai, xét thấy: Mặc dù trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Phương T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai và biên bản đối chất với bị cáo Ngô Ngọc B và lời khai của Ngô Bảo Quế C, Bùi Sơn C1, Trương Duy K, Nguyễn Lê Hải K1, thể hiện:

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/12/2022 tại Công an phường T (bút lục 56-57), bị cáo T khai nhận: “...đến 10 giờ 00 cùng ngày 13/12/2022, tôi cùng với R, K1, B, C1, C lấy ma túy ra sử dụng, tôi hút được khoảng hai khói thì ngưng rồi đi nấu cơm, rửa chén. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an phường kiểm tra phát hiện có ma túy trong nhà của tôi và mời tất cả về công an phường làm việc, riêng K1 và R chạy thoát được...Tôi (T) sử dụng ma túy cùng với C1, C, B, K, R tại nhà của tôi...”.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/12/2022 tại Cơ quan điều tra Công an thành phố T (bút lục 58-59), bị cáo T khai nhận: “...phòng ngủ thu giữ 02 đoạn ống

hút có mặt B, C, C1 là phòng ngủ riêng của tôi, còn phòng ngủ thu 05 gói ma túy là phòng ngủ riêng của mẹ và con gái tôi...., hộp quẹt, bình gas mini, đầu khò, kéo kim loại và hai điện thoại di động là của tôi, dùng cá nhân hàng ngày, ...tôi đã sử dụng ma túy đá với R, K1, B, C và C1 được một lần tôi hút hai hơi tại căn phòng ngủ của tôi...khi tôi thấy mọi người sử dụng ma túy rồi mời tôi sử dụng thì tôi sử dụng chứ không có thu tiền gì”.

- Tại bản tường trình (bút lục 63), bị cáo T khai nhận: “... về tới nhà thấy K1, C, B và T1 đang chơi đá và mời tôi hút 01 hay 02 khối tôi không nhớ rõ”.

- Tại biên bản hỏi cung ngày 14/10/2023 (bút lục 154), bị cáo T khai nhận: “... khi rước con sửa soạn nấu cơm, C kêu tôi vào phòng thì tôi vào phòng thấy K1, R, C1, C, B đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy có chứa ma túy cho tôi sử dụng, ... sau đó tôi có hút 01 ngao ma túy đá rồi tôi kêu mọi người dẹp đi chỗ khác chơi, ...khoảng 10 phút sau thì công an vào kiểm tra trong phòng ngủ của tôi có 02 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá và các dụng cụ sử dụng ma túy...tiếp tục kiểm tra công an thu giữ 05 gói nylon chứa ma túy bên phòng ngủ của mẹ ruột tôi...chỉ có đầu khò, bình gas mini, kéo kim loại, hộp quẹt là của tôi, tôi dùng để sử dụng trái phép chất ma túy ngoài ruộng”.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/12/2022 (bút lục 67), bị cáo Ngô Ngọc B khai nhận: “...tôi sử dụng ma túy ở nhà anh Võ Phương T có địa chỉ 21/53, tổ E, khu C, phường T, T, Bình Dương. Ma túy tôi sử dụng là ma túy đá, tôi sử dụng ma túy cùng với C, T, R, K1 và C1”.

Ngoài ra, lời khai của những người làm chứng khai nhận phù hợp với nhau:

- Ngô Bảo Quế C khai (bút lục 117): “khoảng 08 giờ ngày 13/12/2022, tôi và anh B đang ở nhà nghỉ H1 thì anh Ba L (bị cáo T) điều khiển xe máy chở tôi và B về nhà anh Ba L chơi. Trên đường đi tôi nghe anh Ba L rủ tôi và anh B về nhà anh Ba L để sử dụng ma túy thì tôi và B không nói gì coi như là đồng ý, vì tôi đã sử dụng ma túy tại phòng riêng của anh Ba L được ba đến bốn lần. Khi vào phòng anh Ba L, gặp R đang ngồi chơi, K1 nằm ngủ. Sau đó, R đưa B một bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng, B mở ra lấy ma túy bên trong rồi bỏ vào bộ nỏ. Anh Ba L hút ma túy đầu tiên, đến Ròng, B và tôi sử dụng tiếp theo”.

- Bùi Sơn C1 khai (bút lục 85-86): “khi đến nhà T, đi vào phòng ngủ gặp T, R, B, C, K1 đang sử dụng ma túy đá trong cái nỏ để sẵn trên nền, C1 vào ngồi tự lấy ma túy đá ra sử dụng”.

- Nguyễn Lê Hải K1 khai (bút lục 133): “khoảng 22 giờ 00 ngày 12/12/2022 thì tôi có ghé nhà anh B1 Lý chơi thì tôi gặp anh Ba L và bạn R sử dụng ma túy tại phòng ngủ của anh Ba L nên tôi vào ngồi chơi và có sử dụng...khoảng 06 giờ ngày 13/12/2022, tôi và bạn R đến nhà anh B1 Lý nhà tại khu C, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi, ...sau đó tôi thấy anh B soạn dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy ra để sử dụng thì tôi vẫn ngồi chơi, bấm điện thoại, sau đó mọi người gồm có anh Ba L, B, C và R sử dụng ma túy, vì tôi không thích sử dụng ma túy chung, ...do đêm ngày 12/12/2022 tôi có sử dụng ma túy đá và thấy trong phòng có dụng

cụ sử dụng ma túy và ma túy nên khi lực lượng công an vào kiểm tra tôi sợ liên quan nên bỏ chạy”.

- Trương Duy K (tên gọi khác là R) khai (bút lục 137-138): *“tôi và K1, C1, B, anh Ba L nhiều lần (khoảng 10 lần) sử dụng ma túy trái phép tại phòng ngủ của anh Ba L. Mỗi lần sử dụng ma túy chúng tôi hùn tiền lại để mua ma túy. Mỗi lần sử dụng ma túy thì anh Ba L đồng ý cho sử dụng tại phòng của anh Ba L, chứ không có lấy tiền bạc gì...ngày 13/12/2022, tại phòng ngủ của anh Ba L, tôi không có nghe người nào rủ mọi người sử dụng ma túy, không có người nào rủ tôi sử dụng ma túy. Tôi chỉ thấy B soạn ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy ra. Tôi không biết mọi người đã sử dụng hay chưa nhưng tôi chưa sử dụng thì lực lượng công an đến nên tôi bỏ chạy”.*

Qua các tài liệu, chứng cứ, lời khai và biên bản đối chất của bị cáo Võ Phương T với bị cáo Ngô Ngọc B và những người làm chứng đủ cơ sở xác định: Bị cáo Võ Phương T đã có hành vi sử dụng địa điểm do bản thân quản lý là phòng ngủ của bị cáo T tại căn nhà địa chỉ số B, tổ E, khu phố C, phường T, thành phố T, làm nơi để bị cáo và bị cáo Ngô Ngọc B cùng Ngô Bảo Quế C, Bùi Sơn C1 sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) trong khoảng thời gian từ lúc 08 giờ 30 phút đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/12/2022. Ngoài ra, Công an phường T, thành phố T còn thu giữ được tổng khối lượng 2,5697 gam ma túy, loại Methamphetamine trong phòng ngủ của bị cáo T và trong phòng ngủ của mẹ bị cáo T, số ma túy trên đều được thu giữ niêm phong có xác nhận niêm phong của bị cáo T, B, C. Xét thấy, tại các biên bản ghi lời khai bị cáo T thừa nhận có hành vi sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo với bị cáo B và C, C1 vào ngày bị cơ quan công an kiểm tra hành chính (ngày 13/12/2022), thừa nhận một số dụng cụ sử dụng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy như hộp quẹt gas, kéo, đầu khò (bút lục 56-57, 58-59, 63, 154). Bản thân bị cáo T và bị cáo B cũng như những người làm chứng đều không có mâu thuẫn với nhau.

Đồng thời, số ma túy được phát hiện tại phòng ngủ riêng của bị cáo và của mẹ ruột bị cáo, trong khi mẹ ruột của bị cáo T hoàn toàn không sử dụng ma túy. Do đó, việc bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội là không có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở xác định, hành vi của bị cáo Võ Phương T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà từng bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Trong vụ

án này, bị cáo T mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, hơn nữa, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo lại cố tình che giấu hành vi phạm tội, không thành khẩn khai báo. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Từ những căn cứ trên, nhận thấy việc cấp sơ thẩm tuyên xử phạt bị cáo Võ Phương T mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp, có căn cứ. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Phương T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2025/HS-ST ngày 31/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

* *Bị cáo tranh luận:* bị cáo không tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, người làm chứng sợ bị xử tội nên khai cho bị cáo, do bị cáo bị Công an đánh nên khai vậy, khi Công an vào kiểm tra thì những người đó bỏ chạy khắp nơi.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo cho rằng các đối tượng đổ tội oan cho bị cáo chứ bị cáo không phạm tội. Bị cáo bị oan, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo Ngô Ngọc B, các kết luận giám định, phù hợp lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Phương T đã có hành vi sử dụng địa điểm do bản thân quản lý là phòng ngủ của bị cáo T tại căn nhà địa chỉ số B, tổ E, khu C, phường T, thành phố T và cung cấp các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy để bị cáo và Ngô Ngọc B, Ngô Bảo Quế C, Bùi Sơn C1 sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) trong khoảng thời gian từ lúc 08 giờ 30 phút đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/12/2022. Ngoài ra, Công an phường T, thành phố T còn thu giữ được tổng khối lượng 2,5697 gam ma túy, loại Methamphetamine trong phòng ngủ của bị cáo T và trong phòng ngủ của mẹ bị cáo T. Xét thấy, tại các biên bản ghi lời khai bị cáo T thừa nhận có hành vi sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo với bị cáo B và C, C1 vào ngày bị cơ quan công an kiểm tra hành chính (ngày 13/12/2022), thừa nhận một số dụng cụ sử dụng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy như hột quẹt gas, kéo, đầu khò (bút lục 56 - 57, 58 - 59, 63, 154). Bản thân bị cáo T và bị cáo B cũng như những người làm chứng đều không có

mâu thuẫn với nhau. Đồng thời, số ma túy được phát hiện tại phòng ngủ riêng của bị cáo và của mẹ ruột bị cáo, trong khi mẹ ruột của bị cáo T hoàn toàn không sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo Võ Phương T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/12/2022 tại Công an phường T (bút lục 56-57), bị cáo T khai nhận: “...đến 10 giờ 00 cùng ngày 13/12/2022, tôi cùng với R, K1, B, C1, C lấy ma túy ra sử dụng, tôi hút được khoảng hai khói thì ngưng rồi đi nấu cơm, rửa chén. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an phường kiểm tra phát hiện có ma túy trong nhà của tôi và mời tất cả về công an phường làm việc, riêng K1 và R chạy thoát được...Tôi (T) sử dụng ma túy cùng với C1, C, B, K, R tại nhà của tôi”

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/12/2022 tại Cơ quan điều tra Công an thành phố T (bút lục 58-59), bị cáo T khai nhận: “...phòng ngủ thu giữ 02 đoạn ống hút có mặt B, C, C1 là phòng ngủ riêng của tôi, còn phòng ngủ thu 05 gói ma túy là phòng ngủ riêng của mẹ và con gái tôi..., hột quet, bình gas mi ni, đầu khò, kéo kim loại và hai điện thoại di động là của tôi, dùng cá nhân hàng ngày, ...tôi đã sử dụng ma túy đá với R, K1, B, C và C1 được một lần tôi hút hai hơi tại căn phòng ngủ của tôi...khi tôi thấy mọi người sử dụng ma túy rồi mời tôi sử dụng thì tôi sử dụng chứ không có thu tiền gì”.

- Tại bản tường trình (bút lục 63), bị cáo T khai nhận: “... về tới nhà thấy K1, C, B và T1 đang chơi đá và mời tôi hút 01 hay 02 khói tôi không nhớ rõ”.

- Tại biên bản hỏi cung ngày 14/10/2023 (bút lục 154), bị cáo T khai nhận: “... khi rước con sửa soạn nấu cơm, C kêu tôi vào phòng thì tôi vào phòng thấy K1, R, C1, C, B đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy có chứa ma túy cho tôi sử dụng, ... sau đó tôi có hút 01 ngao ma túy đá rồi tôi kêu mọi người dẹp đi chỗ khác chơi, ...khoảng 10 phút sau thì công an vào kiểm tra trong phòng ngủ của tôi có 02 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá và các dụng cụ sử dụng ma túy...tiếp tục kiểm tra công an thu giữ 05 gói nylon chứa ma túy bên phòng ngủ của mẹ ruột tôi...chỉ có đầu khò, bình gas mini, kéo kim loại, hột quet là của tôi, tôi dùng để sử dụng trái phép chất ma túy ngoài ruộng”.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/12/2022 (bút lục 67), bị cáo Ngô Ngọc B khai nhận: “tôi sử dụng ma túy ở nhà anh Võ Phương T có địa chỉ 21/53, tổ E, khu C, phường T, T, Bình Dương. Ma túy tôi sử dụng là ma túy đá, tôi sử dụng ma túy cùng với C, T, R, K1 và C1”.

Riêng người làm chứng sau khai có các tình tiết phù hợp nhau:

- Ngô Bảo Quế C khai (bút lục 117): “khoảng 08 giờ ngày 13/12/2022, tôi và anh B đang ở nhà nghỉ H1 thì anh Ba L điều khiển xe máy chở tôi và B về nhà anh Ba L chơi. Trên đường đi tôi nghe anh Ba L rủ tôi và anh B về nhà anh Ba L để sử dụng ma túy thì tôi và B không nói gì coi như là đồng ý, vì tôi đã sử dụng ma túy tại

phòng riêng của anh Ba L được ba đến bốn lần. Khi vào phòng anh Ba L, gặp R đang ngồi chơi, K1 nằm ngủ. Sau đó, R đưa B một bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng, B mở ra lấy ma túy bên trong rồi bỏ vào bộ nỏ. Anh Ba L hút ma túy đầu tiên, đến Ròng, B và tôi sử dụng tiếp theo”.

- Bùi Sơn C1 khai (bút lục 85-86): *“khi đến nhà T, đi vào phòng ngủ gặp T, R, B, C, K1 đang sử dụng ma túy đá trong cái nỏ để sẵn trên nền, C1 vào ngồi tự lấy ma túy đá ra sử dụng”.*

- Nguyễn Lê Hải K1 khai (bút lục 133): *“khoảng 22 giờ 00 ngày 12/12/2022 thì tôi có ghé nhà anh B1 Lý chơi thì tôi gặp anh Ba L và bạn R sử dụng ma túy tại phòng ngủ của anh Ba L nên tôi vào ngồi chơi và có sử dụng...khoảng 06 giờ ngày 13/12/2022, tôi và bạn R đến nhà anh B1 Lý nhà tại khu C, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi, ...sau đó tôi thấy anh B soạn dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy ra để sử dụng thì tôi vẫn ngồi chơi, bấm điện thoại, sau đó mọi người gồm có anh Ba L, B, C và R sử dụng ma túy, vì tôi không thích sử dụng ma túy chung, ...do đêm ngày 12/12/2022 tôi có sử dụng ma túy đá và thấy trong phòng có dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy nên khi lực lượng công an vào kiểm tra tôi sợ liên quan nên bỏ chạy”.*

- Trương Duy K (tên gọi khác là R) khai (bút lục 137-138): *“tôi và K1, C1, B, anh Ba L nhiều lần (khoảng 10 lần) sử dụng ma túy trái phép tại phòng ngủ của anh Ba L. Mỗi lần sử dụng ma túy chúng tôi hùn tiền lại để mua ma túy. Mỗi lần sử dụng ma túy thì anh Ba L đồng ý cho sử dụng tại phòng của anh Ba L, chứ không có lấy tiền bạc gì...ngày 13/12/2022, tại phòng ngủ của anh Ba L, tôi không có nghe người nào rủ mọi người sử dụng ma túy, không có người nào rủ tôi sử dụng ma túy. Tôi chỉ thấy B soạn ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy ra. Tôi không biết mọi người đã sử dụng hay chưa nhưng tôi chưa sử dụng thì lực lượng công an đến nên tôi bỏ chạy”.*

Bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2025/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Phương T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2025/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;

Tuyên bố bị cáo Võ Phương T phạm tội phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Võ Phương T mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2023.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Phương T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (lý lịch tư pháp);
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (03);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức